

Số: 859/YCBG-BVĐK

An Xuyên, ngày 20 tháng 11 năm 2025

YÊU CẦU BÁO GIÁ VĂN PHÒNG PHẨM, VẬT TƯ TIÊU HAO

Kính gửi: Các hãng sản xuất, nhà cung cấp tại Việt Nam.

Bệnh viện đa khoa khu vực Cà Mau có nhu cầu tiếp nhận báo giá để tham khảo, xây dựng giá gói thầu, làm cơ sở tổ chức lựa chọn nhà thầu cho gói thầu mua sắm Văn phòng phẩm, vật tư tiêu hao năm 2026, với các nội dung cụ thể như sau:

I. THÔNG TIN CỦA ĐƠN VỊ YÊU CẦU BÁO GIÁ

- Tên đơn vị: Bệnh viện đa khoa khu vực Cà Mau.
- Thông tin liên hệ của người chịu trách nhiệm tiếp nhận báo giá: Ông Nguyễn Văn Thắng - Chuyên viên phòng Tổ chức hành chính, số điện thoại: 0943288885.
- Cách thức tiếp nhận báo giá:
Nhận qua đường bưu điện hoặc trực tiếp tại địa chỉ: Số 36 Lý Thái Tôn, phường An Xuyên, tỉnh Cà Mau.
- Thời gian tiếp nhận báo giá: từ ngày đăng tải đến 16 giờ ngày 28 tháng 11 năm 2025 (Trừ ngày thứ bảy và chủ nhật nếu nộp trực tiếp).

Các báo giá nhận được sau thời điểm nêu trên sẽ không được xem xét.

- Thời hạn có hiệu lực của báo giá: tối thiểu 90 ngày, kể từ ngày phát hành.

II. NỘI DUNG YÊU CẦU BÁO GIÁ

- Danh mục yêu cầu giá: *gửi kèm theo.*
- Thông số kỹ thuật, chất liệu, xuất xứ, ...
- Đơn giá bao gồm chi phí cho các dịch vụ liên quan, thuế, lệ phí (nếu có).
- Địa điểm cung cấp: Bệnh viện đa khoa khu vực Cà Mau; Số 36 Lý Thái Tôn, phường An Xuyên, tỉnh Cà Mau.
- Thời gian giao hàng dự kiến: 30 ngày kể từ ngày ký hợp đồng.
- Gửi kèm theo hồ sơ “Tư cách hợp lệ của nhà thầu” theo quy định tại khoản 1 Điều 5 Luật đấu thầu số 22/2023/QH15 ngày 23/6/2023 (*Bản sau, có chứng thực không quá 6 tháng.*)

Nơi nhận:

- Như trên;
- BGD, P. TCKT, P. TCHC;
- Tổ CNTT (đăng tải lên Trang thông tin điện tử của Bệnh viện);
- Lưu: VT, P. TCHC.

GIÁM ĐỐC



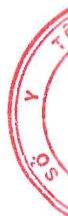
Phan Việt Sơn



DANH MỤC

Kèm theo Yêu cầu báo giá số 859/YCBG-BVĐK ngày 20 tháng 11 năm 2025

STT	Danh mục hàng hóa	ĐVT	Số lượng
I	VĂN PHÒNG PHẨM		
1	Băng keo trong lớn	cuộn	119
2	Băng keo xanh 5p	cuộn	45
3	Băng keo xanh 3p	cuộn	51
4	Bao thư	xấp	25
5	Bìa cứng xanh A4	miếng	750
6	Bìa kiếng	miếng	415
7	Bìa xanh mỏng A3	tờ	530
8	Cây bấm	Cây	81
9	Dầu tên	cái	22
10	Giấy A3-One 70gsm	ream	2
11	Giấy A4-One 80gsm	ream	55
12	Giấy A5-One 80gsm	ream	10
13	Giấy bắt số	cuộn	300
14	Giấy note	xấp	58
15	Giấy photo A4-70gsm	ream	1626
16	Giấy photo A5-70gsm	ream	1046
17	Gôm bôi mực	cái	28
18	Gim bấm	hộp	1279
19	Keo dán (Hồ)	chai	897



Handwritten signature in blue ink.

STT	Danh mục hàng hóa	ĐVT	Số lượng
20	Kéo cắt lớn	cái	20
21	Kéo cắt trung 15cm	cái	28
22	Kẹp bướm 15	hộp	212
23	Kẹp bướm 19	hộp	145
24	Kẹp bướm 41	hộp	55
25	Máy tính cầm tay	cái	8
26	Kẹp giấy	hộp	187
27	Miếng trình ký đơn	miếng	32
28	Mực mực đỏ	chai	32
29	Mực mực xanh	chai	36
30	Sáp đếm tiền	Hộp	66
31	Sổ tay hộp 25x18cm	cuốn	18
32	Tập học sinh 200 trang	cuốn	95
33	Sổ hộp phòng 40x25cm	Cuốn	6
34	Sơ mi dây 10 cm	cái	635
35	Sơ mi dây 15 cm	cái	60
36	Sơ mi dây 20 cm	cái	15
37	Sơ mi lá A4	cái	262
38	Sơ mi nút	cái	535
39	Sơ mi lỗ	cái	310
40	Thước kẻ 30 cm	cây	21
41	Viết bút đen	cây	27
42	Viết bút đỏ	Cây	32

STT	Danh mục hàng hóa	ĐVT	Số lượng
43	Viết bút xanh	cây	1639
44	Viết cặp	cặp	73
45	Viết chì	Cây	38
46	Viết dạ quang	Cây	56
47	Viết lông bảng lớn để xóa	cây	66
48	Viết lông đầu nhỏ đỏ	cây	26
49	Viết lông đầu 2 đầu lớn xanh	cây	36
50	Viết lông đầu 2 đầu nhỏ xanh	cây	133
51	Viết xóa	cây	25
52	Cây gỡ gim	cây	4
53	Giấy niêm phong	xấp	2
54	Dao rọc giấy	cây	13
55	Sổ hợp 25 X 31 cm	cuốn	5
56	Thước dây	cái	2
57	Sổ caro (24x33cm)	cuốn	2
58	Bông tâm giấu tên(xanh) S-852	cái	7
59	Bông tâm giấu tên (đỏ) S-852	cái	6
60	Bông tâm lớn (Hộp dầu hoặc khay mực)(Màu đỏ) S-844	cái	5
61	Đồ chuốt viết chì	cái	15
62	Gom bôi viết chì	cái	16
63	Kẹp bướm 23	hộp	89
64	Kẹp bướm 32	hộp	40
65	Miếng trình kí đôi	miếng	8



 BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

Chị

STT	Danh mục hàng hóa	ĐVT	Số lượng
66	Khay kệ rổ xéo 1 ngăn đựng hồ sơ	cái	69
67	Sổ caro 20x 31 cm	cuốn	2
68	Kẹp bướm 51	hộp	33
69	File lá đựng tài liệu A4 100 lá	Cuốn	22
70	Khay đựng hồ sơ 1 ngăn	Cái	12
71	Sổ tay hộp 25x18cm x 15cm	cuốn	7
72	Gỡ kim bấm dạng kim	cây	7
73	Viết lông dầu 2 đầu lớn đỏ	cây	3
74	Bìa Hộp Vuông Đựng Hồ Sơ 20Cm Simili	cái	10
75	Khay Đựng Tài Liệu Trượt 3 Tầng	cái	5
76	Bấm kim 3 Deli 0358 trợ lực (đen)-LA	cây	1
77	Kim bấm 3 SDI 1204-CL	hộp	2
78	Băng Keo 2 Mặt 24 mm x 10 Yards - Song Lan - Màu Trắng	cuốn	8
79	Giấy Đánh Dấu Trang	sấp	3
80	Bìa cây A4 gáy	cái	20
II	VẬT TƯ TIÊU HAO		
1	Chổi dừa	cây	53
2	Ky xúc rác	cái	50
3	Thảm vải	miếng	195
4	Cước xanh chùi đồ	miếng	78
5	Thảm nước khổ 1,2m	mét	91
6	Tay cầm	cái	40
7	Thùng rác lớn	Cái	16

STT	Danh mục hàng hóa	ĐVT	Số lượng
8	Cây sục cầu	Cái	19
9	Sô đựng nước loại 10 lít	Cái	15
10	Túi nilong trắng (12x20cm)	kg	150
11	Túi nilong trắng 6x12cm	kg	24
12	Túi nilong trắng quai xách 15x 26cm	kg	200
13	Túi nilong trắng quai xách 21x32cm	kg	240
14	Túi nilong đen quai xách 15x26cm	kg	48
15	Cây lau nhà	cái	80
16	Chiếu 9 tác	cái	10
17	Chiếu 1,2m	cái	4
18	Chổi bông cỏ	cái	119
19	Chổi quét trần nhà	cái	12
20	Cọ vệ sinh máy tính	cái	25
21	Găng tay rửa dụng cụ	cặp	18
22	Gối nằm	cái	54
23	Khăn vuông trắng	cái	700
24	Mền nhân viên	cái	13
25	Móc phơi khăn	cái	14
26	Mùng 1,2m	cái	7
27	Nước lau kính	chai	50
28	Nước lau sàn	chai	184
29	Nước xà bông rửa tay	chai	13
30	Nước tẩy quần áo	chai	192



Chị

STT	Danh mục hàng hóa	ĐVT	Số lượng
31	Nước tẩy thái	chai	56
32	Nước tẩy vệ sinh toile	chai	193
33	Nước xịt phòng	chai	23
34	Ổ khóa cửa bóp	cái	41
35	Ổ khóa cửa tay nắm	cái	45
36	Pin Trung C	cặp	12
37	Pin Con ó lớn	cặp	12
38	Pin Maxell AAA (Panasonic NEO)	cặp	156
39	Pin Maxell AA (Panasonic Hi - Top)	cặp	775
40	Dây thun	kg	106
41	Vải trắng gói dụng cụ	m	47
42	Xà bông bột	kg	264,4
43	Xà bông cục	cục	301
44	Bàn chải rửa tay	Cái	18
45	Bọc xanh PE 40 x 66 cm (In theo Thông tư 20/2021/TT-BYT)	kg	396
46	Bọc vàng PE 40 x 66 cm (In theo Thông tư 20/2021/TT-BYT)	kg	217
47	Bọc trắng PE 40 x 66 cm (In theo Thông tư 20/2021/TT-BYT)	kg	218
48	Bọc đen PE 40x66cm (In theo Thông tư 20/2021/TT-BYT)	kg	9
49	Đèn pin	cái	7
50	Vải thung trắng khổ 1,6m	mét	160
51	Pin vuông nhỏ 2x4,5cm	cục	4
52	Khăn lau tay dài (27x44 cm)	cái	26
53	Cây gấp rác	cây	18

STT	Danh mục hàng hóa	ĐVT	Số lượng
54	Đèn pin đội đầu	cây	5
55	Cao su trắng chải bàn	mét	45
56	Pin máy tính	cặp	3
57	Thùng rác nhỏ	cái	8
58	Thùng rác trung	cái	10
59	Sọt rác trung	cái	1
60	Giấy vệ sinh	lốc	20
61	Ky rúc rác	cái	14
62	Rỏ nhựa lãnh thuốc	cái	10
63	Bàn chải chùi cầu tròn	cái	21
64	Bàn chải chùi cầu vuông	cái	22
65	Chổi mù quét nước	Cây	22
66	Khăn giấy ướt	Bịch	36
67	Ly nhựa uống nước nhỏ	cái	1070
68	Gương nhựa treo tường 45 x 35cm	cái	7
69	Bình xịt côn trùng	chai	3
70	Túi nilong đường ray 7x 10cm	kg	12
71	Túi nilong đường ray 6x 8cm	kg	30
72	Túi nilong đường ray 5x 7cm	kg	30



Ref

